

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: KIẾN TẬP SƯ PHẠM (visit secondary school for practice)

- Mã số học phần: TC132

- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ

- Số tiết học phần: 8 tìm hiểu thực tế, 16 giai đoạn thực hiện, 6 tiết giai đoạn kết thúc.

2. Đơn vị phụ trách học phần: BỘ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

3. Điều kiện tiên quyết: TC101, TC102

4. Mục tiêu của học phần: Giúp sinh viên củng cố hệ thống các kiến thức kỹ năng tâm lý, kỹ năng giáo dục, lý luận dạy học, học hỏi các kiến thức mới nảy sinh từ thực tiễn, hình thành và phát triển ý thức nghề nghiệp, phát triển kỹ năng quản lý học sinh, tích lũy kinh nghiệm công tác chủ nhiệm, hiểu sâu về phương pháp dạy học.

#### 4.1. Kiến thức

4.1.1. Tìm hiểu thực tế về công tác giáo dục thể chất ở trường phổ thông, công việc của giáo viên chủ nhiệm lớp, công việc của giáo viên bộ môn, công việc của tổ bộ môn giáo dục thể chất.

4.1.2. Tìm hiểu các loại hồ sơ, sổ sách lớp học, cách đánh giá, cách cho điểm, phân loại học lực, thể lực, hạnh kiểm của học sinh và các tài liệu hướng dẫn chuyên môn của các cấp quản lý giáo dục.

#### 4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Kỹ năng cứng mong muốn sinh viên tích lũy được ghi chép được biên bản dự giờ giáo viên chủ nhiệm, giáo viên giảng dạy môn thể dục, tự rút kinh nghiệm và trao đổi với giáo viên hướng dẫn. Tập soạn giáo án chủ nhiệm và tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm lớp.

4.2.2. Kỹ năng mềm phát triển kỹ năng sống và giao tiếp xã hội, có khả năng tự đánh giá được ưu, khuyết điểm của bản thân, rút ra được bài học kinh nghiệm cho công tác nghề nghiệp trong tương lai, có năng lực hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

#### 4.3. Thái độ

Người học sau khi hoàn thành học phần có ý thức, trách nhiệm cao trong việc học tập để nắm vững kiến thức về phương pháp biên soạn giáo án chủ nhiệm lớp. Giáo án môn học giáo dục thể chất, phương pháp tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm, tham gia tổ chức các hoạt động ngoại khóa của học sinh, đây là môn học mà người học sử dụng nó rất nhiều trong quá trình công tác, giảng dạy, huấn luyện sau này.

### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Bao gồm mục đích kiến tập sư phạm, kết quả sinh viên cần đạt được trong quá trình kiến tập, hình thức và thời gian thực tập, kế hoạch kiến tập, những công việc giáo sinh phải thực hiện trong quá trình kiến tập và đánh giá kết quả kiến tập.

### 6. Cấu trúc nội dung học phần:

#### 6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Kiến tập sư phạm			
1.			
1.2.	Mục đích kiến tập sư phạm		1.2.

1.3.	Kết quả sinh viên cần đạt được trong quá trình kiến tập	1.3.
1.4.	Hình thức và thời gian kiến tập	1.4.
1.6.	Kế hoạch kiến tập	1.6.
1.7.	Những công việc sinh viên phải thực hiện trong quá trình kiến tập	1.7.
1.8.	Đánh giá kết quả kiến tập	1.8.

## 6.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Bài 1.</b>	<b>Giai đoạn tìm hiểu thực tế giáo dục</b>	<b>8</b>	
7.1	Tìm hiểu thực tế giáo dục		7.1
7.2	Lập kế hoạch kiến tập mẫu (K1), kế hoạch tuần mẫu (K2)		7.2
<b>Bài 2.</b>	<b>Giai đoạn thực hiện</b>	<b>16</b>	
7.3	Dự giờ theo mẫu (K4)		7.3
7.4	Dự giờ giáo viên bộ môn theo mẫu(K3)		7.4
7.5	Soạn giáo án chủ nhiệm theo mẫu (K7)		7.5
7.6	Ghi nhật ký mẫu (K6)		7.6
7.7	Làm báo cáo tổng kết cá nhân mẫu (K8)		7.7
<b>Bài 3.</b>	<b>Đánh giá kết quả kiến tập của giáo sinh</b>	<b>6</b>	
8.1	Mục đích		8.1
8.2	Yêu cầu		8.2
8.3	Tiêu chí đánh giá		8.3
8.4	Các minh chứng		8.4

## 7. Phương pháp giảng dạy:

Phương pháp giảng dạy được áp dụng hướng dẫn cho sinh viên tự thực hiện

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Thực hiện đầy đủ các công tác kiến tập đã được hướng dẫn.
- Tham dự giờ đầy đủ
- Tổ chức sinh hoạt chủ nhiệm lớp
- Ghi nhật ký đầy đủ
- Làm báo cáo tổng kết cá nhân

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm dự giờ	Đủ số tiết qui định	Theo qui định	
2	Điểm chủ nhiệm	Đủ số tiết qui định	Theo qui định	
3	Điểm tự đánh giá	Đủ số tiết qui định	Theo qui định	
4	Điểm báo cáo	Hoàn thành báo cáo đúng thời hạn	Theo qui định	
5	Điểm rèn luyện	Do giáo viên hướng dẫn chấm	Theo qui định	

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một

chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

**10. Tài liệu học tập:**

**Thông tin về tài liệu**

**Số đăng ký cá biệt**

[1] Nguyễn Thị Hồng Nam (2010), Hướng dẫn công tác kiến tập, - MFN 161572 thực tập, Nxb Trường Đại học Cần Thơ

[2] Tài liệu áp dụng chuẩn nghiệp vụ sư phạm giáo viên trung cấp chuyên nghiệp vào đánh giá năng lực sư phạm của giáo viên trung cấp chuyên nghiệp, Nxb. Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2013.

**11. Hướng dẫn sinh viên tự học: Do trường phổ thông giao nhiệm vụ**

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	- Tìm hiểu thực tế giáo dục - Lập kế hoạch kiến tập mẫu (K1), kế hoạch tuần mẫu (K2)			Do giáo viên hướng dẫn giao
2	- Dự giờ theo mẫu (K4) - Dự giờ giáo viên bộ môn theo mẫu(K3) - Soạn giáo án chủ nhiệm theo mẫu (K7) - Ghi nhật ký mẫu (K6)			Do giáo viên hướng dẫn giao
3	- Dự giờ theo mẫu (K4) - Dự giờ giáo viên bộ môn theo mẫu(K3) - Soạn giáo án chủ nhiệm theo mẫu (K7) - Ghi nhật ký mẫu (K6)			Do giáo viên hướng dẫn giao
4	- Dự giờ theo mẫu (K4) - Dự giờ giáo viên bộ môn theo mẫu(K3) - Soạn giáo án chủ nhiệm theo mẫu (K7) - Ghi nhật ký mẫu (K6)			Do giáo viên hướng dẫn giao
5	- Dự giờ theo mẫu (K4) - Dự giờ giáo viên bộ môn theo mẫu(K3) - Soạn giáo án chủ nhiệm theo mẫu (K7) - Ghi nhật ký mẫu (K6)			Do giáo viên hướng dẫn giao
6	Làm báo cáo tổng kết cá nhân mẫu (K8) - Tiêu chí đánh giá - Các minh chứng			Do giáo viên hướng dẫn giao

Cần Thơ, ngày .... tháng .... năm 2014

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG BỘ MÔN**

